| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ NINH HÒA**<br>**TỈNH KHÁNH HÒA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: **12**/2024/QĐST-DS | *Ninh Hòa, ngày 26 tháng 01 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 287/2023/TLST-DS ngày 16 tháng 10 năm 2023.

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông **Phạm Toàn V**, chức vụ: Tổng giám đốc

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông **Lê Hữu I**, chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa (theo Giấy ủy quyền số 511/UQ-NHNo-NH ngày 23/8/2023). Địa chỉ: Số 385 Trần Quý Cáp, phường Ninh Hiệp, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

- *Bị đơn:* Bà **Phạm Thị N** - Sinh năm 1985

Nơi cư trú: Thôn M, xã A, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông **Lê Quang H** - Sinh năm 1986

Nơi cư trú: Thôn M, xã A, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

**2.** Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1** Về quan hệ tranh chấp: Bà Phạm Thị N và ông Lê Quang H phải trả cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền tính đến ngày 18/01/2024 là 168.217.607 đồng *(Một trăm sáu mươi tám triệu hai trăm mười bảy nghìn sáu trăm lẻ bảy đồng)* trong đó tiền gốc 120.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 40.873.250 đồng, tiền lãi quá hạn là 7.344.357 đồng vào ngày 18/03/2024.

Ngoài ra, bà N và ông H còn phải tiếp tục trả các khoản lãi phát sinh tính từ ngày 19/01/2024 theo mức lãi suất thỏa thuận của hợp đồng tín dụng số 4704-LAV-2020-

02591 ngày 27/8/2020 và báo cáo đề xuất giải ngân kiêm giấy nhận nợ cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng.

Trong trường hợp bà Phạm Thị N và ông Lê Quang H không thanh toán được nợ hoặc trả nợ không đầy đủ theo phương án trên cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam thì nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa xử lý tài sản thế chấp gồm:

Quyền sử dụng thửa đất số 100 tờ bản đồ 66 diện tích 159 $m^2$ được Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Khánh Hòa cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CX 383907 số vào sổ cấp GCN CS-04853 ngày 18/8/2020 đứng tên ông Lê Quang H tọa lạc tại thôn M, xã A, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa**;** quyền sử dụng thửa đất số 703 tờ bản đồ 15 diện tích 808,4 $m^2$ được Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Khánh Hòa cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CX 383908 số vào sổ cấp GCN CS-04852 ngày 18/8/2020 đứng tên ông Lê Quang H tọa lạc tại thôn M, xã A, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa**;** quyền sử dụng thửa đất 687 tờ bản đồ 15 diện tích 1869,3 $m^2$ được Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Khánh Hòa cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CX 383909 số vào sổ cấp GCN CS-04854 ngày 18/8/2020 đứng tên ông Lê Quang H tọa lạc tại thôn M, xã A, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa**;** quyền sử dụng thửa đất số 185 tờ bản đồ 67 diện tích 519,8 $m^2$ được Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Khánh Hòa cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CX 383870 số vào sổ cấp GCN CS-04835 ngày 17/8/2020 đứng tên ông Lê Quang H tọa lạc tại thôn M, xã A, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa và toàn bộ tài sản gắn liền với đất để đảm bảo thi hành án.

Trong trường hợp bà Phạm Thị N và ông Lê Quang H thanh toán hết nợ cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam thì Ngân hàng phải trả lại bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CX 383907 số vào sổ cấp GCN CS-04853 ngày 18/8/2020; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CX 383908 số vào sổ cấp GCN CS-04852 ngày 18/8/2020; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CX 383909 số vào sổ cấp GCN CS-04854 ngày 18/8/2020; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CX 383870 số vào sổ cấp GCN CS-04835 ngày 17/8/2020 cho ông Lê Quang H.

**2.2** Về án phí:

Bà Phạm Thị N và ông Lê Quang H phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 4.205.440 đồng *(Bốn triệu hai trăm lẻ năm nghìn bốn trăm bốn mươi đồng)*.

Hoàn trả cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp 3.963.412 đồng *(Ba triệu chín trăm sáu mươi ba nghìn bốn trăm mười hai đồng)* theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2022/0001434 ngày 09 tháng 10 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án

theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã Ninh Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Ninh Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Huỳnh Tường Viên**